

Số: 67 /BC-VP

Trà Vinh, ngày 20 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO TUẦN
Từ ngày 10/4/2020 đến ngày 16/4/2020

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Báo cáo nội dung chuẩn bị trình kỳ họp bất thường - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX và xử lý công việc Thường trực Tỉnh ủy; họp trực tuyến báo cáo đánh giá tác động của tình hình hạn, mặn, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi và dịch bệnh Covid-19, đề xuất giải pháp đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết năm 2020 của Tỉnh ủy, báo cáo đề xuất ban hành cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực; họp kiểm tra tình hình tiến độ các dự án.

- Làm việc với Tổ công tác tuyến đường số 1; báo cáo tình hình, tiến độ triển khai các dự án đầu tư, phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp; trao quyết định cán bộ tại Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường; nghe báo cáo tình hình chuẩn bị công tác triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018; nghe Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo công tác giảm nghèo; làm việc với doanh nghiệp Tân Mỹ Chánh; họp báo Thường trực Tỉnh ủy; làm việc với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản; kiểm tra các công trình trọng điểm; họp kiểm tra các dự án; kiểm tra tình hình sản xuất và nuôi thủy sản; kiểm tra xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo tăng cường phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

II. THỰC HIỆN CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY

- Chỉ đạo báo cáo tình hình và xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19; báo cáo kết quả rà soát người về từ nước ngoài để phòng, chống dịch Covid-19; báo cáo số lượng khách du lịch nước ngoài đang cư trú trên địa bàn tỉnh; xem xét, bổ sung dự án Nhà máy điện gió Đông Hải 3 vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia; rà soát, tổ chức sử dụng đồng bộ các hệ thống thông tin dùng chung; công bố Danh mục quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ; rà soát toàn bộ đất công, tài sản công trên địa bàn chưa sử dụng, có phương án cụ thể đưa ra đấu giá để đầu tư lại kế cấu hạ tầng cho địa phương mình; khẩn trương kiểm tra, rà soát hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát sông) mở cát tại xã Long Đức, thành phố Trà Vinh; phối hợp kiểm tra, xử lý cây ngoài hành lang có nguy cơ ngã đổ vào đường dây 220kV Duyên Hải - Mỏ Cày; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và thúc đẩy giải ngân kế hoạch

vốn đầu tư công năm 2020; hướng dẫn bổ sung việc đăng ký ngành, nghề kinh doanh thực hiện độc quyền nhà nước; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, nhu yếu phẩm.

- Cho chủ trương trang bị hệ thống cầu truyền hình và thiết bị họp trực tuyến cho 04 điểm cầu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (đặt tại Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Duyên Hải; Trường THPT Nguyễn Đăng; Trường THPT Tiểu Cần). Ước kinh phí thực hiện là 725,942 triệu đồng.

- Xây dựng Kế hoạch hành động bảo vệ chất lượng nước trong công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020 - 2025 cụ thể: Giám sát chặt chẽ các hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi của các bệnh viện, khu cụm công nghiệp và làng nghề; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về xả nước thải vào công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, kiến nghị cơ quan chức năng xử lý kịp thời các hành vi vi phạm mới phát hiện; từ năm 2020 đến hết năm 2022 thực hiện các giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức; tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; phấn đấu đến năm 2022 đạt tỷ lệ 100% các bệnh viện và 30% các cụm khu công nghiệp và làng nghề có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi phải có giấy phép theo quy định; từ năm 2023 đến năm 2025 tiếp tục thực hiện các giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức, tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; phấn đấu đến năm 2025 đạt trên 50% các cụm khu công nghiệp và làng nghề có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi phải có giấy phép theo quy định. Tổng kinh phí thực hiện 549,95 triệu đồng (trong đó tập huấn 01 lớp/năm về nâng cao năng lực về quản lý, bảo vệ chất lượng nước trong công trình thủy lợi, tổng số 5 lớp; kiểm tra, giám sát, kiểm mẫu 10 mẫu/năm về chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi, tổng số 50 mẫu).

- Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nạo vét khu nước trước bến, luồng nhánh và vũng quay tàu cảng Trà Cú” tại ấp Bến Bạ, xã Hàm Tân, huyện Trà Cú, cụ thể: Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu và tuyến luồng dẫn nối từ luồng hàng hải trên sông Hậu vào cảng Trà Cú (diện tích nạo vét 32 ha, trong đó chiều dài 4.000 m, chiều rộng 80 m; độ sâu nạo vét trung bình 1,9 m). Vật chất từ quá trình nạo vét (khoảng 608.000 m³) được lưu chứa tại 02 bãi chứa có quy mô 26 ha, thuộc phần đất của dự án Khu Công nghiệp, dịch vụ và dân cư Cảng Trà Cú. Dự án chỉ bao gồm hoạt động nạo vét và lưu chứa vật chất từ quá trình nạo vét tại 02 bãi chứa, không bao gồm hoạt động khai thác vật chất nạo vét (VCNV) sau khi lưu trữ tại 02 bãi chứa.

- Phê duyệt dự án Kè bảo vệ đoạn xung yếu bờ biển xã Hiệp Thạnh, thị xã Duyên Hải (giai đoạn II), với tổng chiều dài tuyến kè chính là 580m, kết cấu công trình kè bảo vệ bờ trực tiếp gồm 03 phần chính là đỉnh kè, mái kè và chân kè. Tổng mức đầu tư là 57,5 tỷ đồng (ngân sách Trung ương hỗ trợ 50 tỷ đồng, ngân sách địa phương 7,5 tỷ đồng).

- Phê duyệt phương án khai thác, vận chuyển trữ lượng vật liệu (cát, đất) của bãi chứa bùn K8 (xã Đông Hải, huyện Duyên Hải) thuộc kế hoạch thực hiện phương án hạ độ cao tại các bãi chứa bùn để làm vật liệu xây dựng thông thường, với tổng trữ lượng vật liệu (cát, đất) là 1.034.461,63 m³ (trong đó, trữ lượng cát là 442.575,09 m³, trữ lượng đất là 591.886,54 m³).

- Phê duyệt bổ sung “Danh mục dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm” thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020 về hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò theo hướng nông nghiệp sạch liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, quy mô liên huyện trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nhằm tập trung hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò, liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nuôi bò theo quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng sản phẩm nông nghiệp sạch được hình thành trên cơ sở hợp đồng liên kết giữa hợp tác xã với tổ hợp tác, công ty, doanh nghiệp và các hộ nuôi bò trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm.

- Phê duyệt dự toán mua sắm tài sản công tỉnh Trà Vinh theo phương thức tập trung năm 2020, cụ thể: Mua sắm 99 máy photocopy, 1.053 bộ máy vi tính để bàn (trong đó có 178 bộ máy vi tính để bàn bao gồm bộ lưu điện - UPS), 261 máy vi tính xách tay, 500 máy in, với tổng dự toán là 25,381 tỷ đồng.

- Phê duyệt Kế hoạch thực hiện dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án Nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020, cụ thể: Hỗ trợ trực tiếp bằng hiện vật một phần hoặc toàn bộ các loại giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ máy móc, thiết bị, nguyên liệu sản xuất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, tập huấn kỹ thuật theo quy định. Thời gian thực hiện dự án, mô hình và thu hồi kinh phí hỗ trợ là 03 năm (36 tháng), tính từ này mô hình, dự án được phê duyệt. Tổng kinh phí thực hiện 21,641 tỷ đồng (kinh phí Trung ương phân bổ).

- Phê duyệt dự án Xử lý, cải thiện vệ sinh và môi trường nông thôn năm 2020, với tổng kinh phí thực hiện là 2,999 tỷ đồng.

- Phê duyệt Kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể: Cập nhật mới thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn (dữ liệu quan trắc, điều tra, khảo sát về khí tượng, quan trắc các yếu tố như nhiệt độ không khí, nhiệt độ đất, độ ẩm, nắng, gió, bốc hơi, tầm nhìn ngang, mây, mưa, mù,... 13 điểm đo mưa; dữ liệu quan trắc, điều tra, khảo sát về thủy văn quan trắc các yếu tố như mưa, gió, mực nước và 08 điểm đo mặn; hồ sơ các trạm, công trình, phương tiện đo khí tượng thủy văn). Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường biển và hải đảo (dữ liệu quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ, chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ; địa hình đáy biển; hành lang bảo vệ đường bờ tỉnh Trà Vinh; kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh, tính đến năm 2018). Cập nhật bổ sung một số thông tin thuộc dữ liệu môi trường như báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2019 (thực hiện dữ liệu thuộc cấp tỉnh và cấp huyện), gồm 49 điểm quan trắc không khí, 50 điểm quan trắc nước mặt, 36 điểm quan trắc nước ngầm, 18 điểm quan trắc nước thải và 11 điểm quan trắc nước biển; kế hoạch bảo vệ môi trường; đánh giá tác động môi trường. Tổng kinh phí thực hiện là 497,849 triệu đồng.

- Phê duyệt dự án Truyền thông về giảm nghèo năm 2020 (thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020), cụ thể: Tổ chức đối thoại chính sách về giảm nghèo (phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện tổ chức 32 buổi đối thoại chính sách giảm nghèo tại 32 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh để xác định nhu cầu và đánh giá hiệu quả của chính sách tới đối tượng thụ hưởng ở địa

phương); xây dựng, tổ chức các chương trình thông tin và truyền thông về công tác giảm nghèo (xây dựng pa nô cổ động trực quan để tăng cường nội dung thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh; sản xuất, biên tập, phát sóng chuyên mục giảm nghèo bền vững); bồi dưỡng kỹ năng thông tin, tuyên truyền về giảm nghèo (đối tượng bồi dưỡng là tuyên truyền viên cấp xã và ấp, khóm). Tổng kinh phí thực hiện là 404,719 triệu đồng.

- Phê duyệt dự án Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình năm 2020 (thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020), cụ thể: Hoạt động nâng cao năng lực (tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở; học tập, trao đổi kinh nghiệm giảm nghèo ngoài tỉnh); kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo trên địa bàn tỉnh (thành lập Đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Kế hoạch số 09/KH-BCĐ ngày 03/3/2020 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Trà Vinh; kiểm tra, giám sát chuyên đề dự án Nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020); tổ chức Hội nghị tổng kết lĩnh vực giảm nghèo; tổ chức tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020. Tổng kinh phí thực hiện là 992 triệu đồng.

- Phê duyệt Danh mục bổ sung nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh năm 2020 gồm: (1) Đánh giá khả năng thích nghi của một số giống dưa lai mới chọn tạo trong điều kiện sinh thái của tỉnh Trà Vinh; (2) Xây dựng quy trình canh tác đậu phộng bền vững tại tỉnh Trà Vinh; (3) Giải pháp xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp nhằm đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, hỗ trợ cho tỉnh 100 tỷ đồng từ nguồn vốn vượt thu và các nguồn vốn khác năm 2019 (ngân sách Trung ương) để đầu tư xây dựng công trình khắc phục, phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn trong năm 2020 và những năm tiếp theo đối với việc nạo vét kênh và xây dựng công phòng, chống hạn mặn huyện Cầu Kè và Trà Cú, với quy mô xây dựng gồm nạo vét 04 tuyến kênh (Bông Bót, Tân Dinh, Kênh Xáng, Mỹ Văn thuộc huyện Cầu Kè, tổng chiều dài khoảng 42 km); xây dựng 06 cống, bọng (03 cống, 02 bọng thuộc huyện Cầu Kè và 01 cống thuộc huyện Trà Cú); thời gian thực hiện năm 2020 - 2021.

III. TÌNH HÌNH KINH TẾ

Trong tuần, độ mặn tại các công đầu mới tăng, giảm bất thường, cụ thể: Bà Trầm 7,9‰ (tăng 1,4‰), Tầm Phương 2,5‰ (giảm 0,9‰), Láng Thè 3,2‰ (giảm 0,1‰), Cái Hóp 2,5‰ (tăng 0,9‰), Cấn Chông 4,4‰ (tương đương), Mỹ Văn 2,0‰ (giảm 0,5‰), Rạch Rum 2,3‰ (tăng 1,0‰), Trà Cú 7,52‰ (giảm 0,33‰), Bông Bót 0,95‰ (tăng 0,05‰), Tân Dinh 0,53‰ (giảm 0,08‰). Công Tân Dinh, Bông Bót (mở 2-3 cửa, cả tuần), cống Cái Hóp (mở 02 cửa, từ ngày 03/4 - 07/4) để tiếp nước ngọt rửa mặn, xổ phèn cho nội đồng, các công còn lại đều đóng cửa.

- Sản xuất nông nghiệp:

+ Cây lúa: Vụ lúa đông - xuân thu hoạch 4.356 ha, năng suất 5,25 tấn/ha (thấp hơn cùng kỳ 1,37 tấn/ha), nâng đến nay thu hoạch 39.728 ha, chiếm 65,77% diện tích xuống giống. Vụ lúa hè - thu xuống giống 114 ha, nâng đến nay đã xuống giống trước lịch thời vụ 863 ha (Cầu Kè 528 ha, Càng Long 335 ha), lúa đang trong giai đoạn mạ đến đẻ nhánh.

* Tình hình hạn, mặn: Do bị ảnh hưởng của hạn, mặn làm lúa bị thiệt hại 20.642,83 ha/23.968 hộ (838,57 ha/1.056 hộ thiệt hại dưới 30%; 6.991,93 ha/8.396 hộ thiệt hại từ 30-70%; 12.812,33 ha/14.516 hộ thiệt hại trên 70%).

+ Xuống giống cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác là 735 ha, nâng diện tích đã xuống giống 22.636 ha (thấp hơn cùng kỳ 2.237 ha), đạt 41,12% kế hoạch, gồm: Màu lương thực 2.996 ha, màu thực phẩm 12.576 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 7.064 ha. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của hạn, mặn làm 27,72 ha rau, màu của 104 hộ bị thiệt hại (0,6 ha thiệt hại dưới 30%; 19,6 ha thiệt hại từ 30-70%; 7,52 ha thiệt hại trên 70%).

- Chăn nuôi:

+ Trong tuần, vận động người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng cúm gia cầm 141.000 con, lở mồm long móng trên gia súc 1.876 con; dại chó, mèo 135 con; bệnh thường xuyên 19.040 con gia súc, gia cầm; các loại vaccine khác 99.400 liều. Nâng đến nay, tiêm phòng cúm được 1,475 triệu con gia cầm; lở mồm long móng trên gia súc 31.917 con; dại chó, mèo 1.819 con; tai xanh heo 216 con; bệnh thường xuyên 148.930 con gia súc, gia cầm; các loại vaccine khác 1,118 triệu liều.

+ Đến nay, có 1.637 hộ chăn nuôi tái đàn heo (44 hộ có đăng ký, 1.593 hộ không đăng ký), với số lượng 32.642 con.

- Thủy sản:

+ Vùng nước mặn, lợ: Thả nuôi 24 triệu con tôm sú giống, diện tích 184 ha; 175,2 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 301 ha. Nâng tổng số đến nay thả nuôi 871 triệu con tôm sú, diện tích 13.848 ha; 1,71 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 2.871 ha (nuôi tôm thâm canh mật độ cao 369,6 triệu con, diện tích 244 ha); 170,3 triệu con cua biển, diện tích 12.446 ha. Tuy nhiên, đã thiệt hại 78,9 triệu con giống tôm sú (chiếm 9,1%), diện tích 338 ha; 490,09 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 19%), diện tích 446 ha; nguyên nhân thiệt hại chủ yếu bệnh gan tụy và đốm trắng.

+ Vùng nước ngọt: Thả nuôi 1,329 triệu con giống các loại, diện tích 10,5 ha; nâng tổng số đến nay thả nuôi 43,1 triệu con giống các loại, diện tích 412,9 ha. Tuy nhiên, do thời tiết nắng nóng và xâm nhập mặn làm thiệt hại 11 triệu con tôm càng xanh, diện tích 244,7 ha (giai đoạn 5-7 tháng tuổi).

+ Sản lượng thủy sản nuôi trồng: Trong tuần đã thu hoạch được 496,3 tấn; nâng tổng sản lượng đã thu hoạch 26.555 tấn (1.790 tấn tôm sú, 6.950 tấn tôm thẻ chân trắng, 1.139 tấn cua, cá tra 955 tấn, cá lóc 12.587 tấn, 3.134 tấn cá các loại).

+ Sản lượng thủy sản khai thác: Trong tuần khai thác được 350 tấn (05 tấn tôm); trong đó: Khai thác nội đồng 0,3 tấn, khai thác hải sản 349,7 tấn (05 tấn tôm). Nâng tổng đến nay khai thác được 22.230 tấn (2.413 tấn tôm); trong đó: Khai thác nội đồng 2.182,5 tấn (494 tấn tôm), khai thác hải sản 20.048,2 tấn (1.909 tấn tôm).

+ Thu mua, chế biến: Các doanh nghiệp thu mua 110 tấn thủy sản (tôm sú 20 tấn, tôm thẻ 90 tấn), chế biến 200 tấn, tiêu thụ 95 tấn, kim ngạch xuất khẩu 850 ngàn USD. Nâng tổng sản lượng các doanh nghiệp thu mua 1.552 tấn thủy sản (tôm sú 125 tấn, tôm thẻ 1.426 tấn), chế biến 1.929 tấn, tiêu thụ 1.031 tấn, kim ngạch xuất khẩu 10 triệu USD.

- Các hoạt động chuyên môn khác:

+ Đến nay đã thực hiện nạo vét 148 công trình thủy lợi nội đồng, chiều dài 104.340 m, khối lượng đào đắp 303.270 m³, đạt 35,8% kế hoạch. Đã triển khai trực vớt lục bình ở 238 tuyến kênh của 42 xã, với diện tích 1,046 triệu m².

+ Đến nay đã tổ chức 105 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản cho 3.133 người dự; tư vấn 1.759 lượt hộ về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản; 04 cuộc tọa đàm; 04 chuyên mục khuyến nông, khuyến ngư.

+ Kiểm dịch xuất, nhập tỉnh 5.311 con heo; 252 con trâu, bò và 16,9 tấn sản phẩm động vật. Nâng tổng đến nay kiểm dịch xuất, nhập tỉnh 13.365 con heo; 7.967 con trâu, bò; 1,015 triệu con gia cầm và 327,6 tấn sản phẩm động vật.

+ Đến nay kiểm dịch được 342,6 triệu con tôm thẻ chân trắng và 28 triệu con tôm sú.

+ Đến nay đã thanh tra, kiểm tra được 192 cơ sở kinh doanh về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản, xử phạt 24 trường hợp vi phạm theo quy định.

- Giá một số mặt hàng nông sản, thủy sản: Giá tôm thẻ, heo hơi tăng so với tuần trước, cụ thể: Tôm thẻ 99.000 đồng/kg (60 con/kg) tăng 5.000 đồng/kg, heo hơi 75.000 đồng/kg tăng 3.000 đồng/kg; các mặt hàng khác ổn định giá như: Tôm sú 140.000 đồng/kg (30 con/kg), cua biển thịt 150.000 đồng/kg (03 con/kg), cá lóc 27.000 đồng/kg, cá tra 17.000 đồng/kg, gà thả vườn 63.000 đồng/kg, dừa khô 80.000 đồng/chục, bưởi da xanh 35.000 đồng/kg (loại I), bưởi năm roi 25.000 đồng/kg (loại I), lúa tươi 5.600-5.800 đồng/kg và lúa khô 6.800-7.000 đồng/kg.

- Công Thương: Đề xuất bổ sung dự án Nhà máy điện gió Đông Hải 3 (tại vị trí V3-3) vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia; rà soát, cung cấp thông tin, cơ chế chính sách hỗ trợ cấp điện phục vụ trồng thanh long; phối hợp thực hiện kết nối cung cầu khẩu trang 03 lớp kháng khuẩn, kháng giọt bắn của Tập đoàn Dệt may Việt Nam; tiếp tục kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả các mặt hàng khẩu trang, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, tình hình thị trường giá cả các loại hàng hóa trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu mua sắm của người dân.

- Ngân hàng: Tổng nguồn vốn hoạt động 33.299 tỷ đồng (tăng 30 tỷ đồng), trong đó nguồn vốn huy động tại chỗ 23.598 tỷ đồng, chiếm 70,87%/tổng nguồn vốn (tăng 235 tỷ đồng); dư nợ cho vay đạt 26.811 tỷ đồng (giảm 09 tỷ đồng), trong đó dư nợ cho vay phục vụ sản xuất kinh doanh đạt 21.276 tỷ đồng, chiếm 79,36%/tổng dư nợ (giảm 09 tỷ đồng).

IV. VĂN HÓA - XÃ HỘI

- **Giáo dục và Đào tạo:** Tổng hợp báo cáo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp Tiểu học; phối hợp soạn thảo, hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung học kì II của các cấp Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông năm học 2019 - 2020; tăng cường các điều kiện dạy học và học ngoại ngữ đối với cấp Tiểu học theo hướng ứng công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2023.

- **Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Xây dựng kịch bản phim tư liệu di tích lịch sử Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh; phối hợp tổ chức 02 cuộc kiểm tra các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn huyện Châu Thành và thành phố Trà Vinh trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, qua kiểm tra không phát hiện trường hợp vi phạm.

Trong tuần, số lượt khách đến Trà Vinh tham quan du lịch và lưu trú là 2.968 lượt người, giảm 1,75% (trong đó có 26 lượt khách quốc tế, giảm 27,78%); tổng doanh thu 808,78 triệu đồng (giảm 5,62%).

- **Y tế:** Tính đến ngày 14/4/2020, có 03 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 (03 trường hợp ngoài tỉnh), đang điều trị, cách ly tại Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Trà Vinh, hiện tình trạng sức khỏe ổn định (02 ca xét nghiệm 02 lần âm tính, 01 ca xét nghiệm lần 01 âm tính). Đã thực hiện cách ly 307 trường hợp (trong đó, 06 trường hợp cách ly tại cơ sở y tế; 86 trường hợp cách ly tại nhà, nơi cư trú và 215 trường hợp cách ly tập trung). Hiện tại, có 287 trường hợp đã hoàn thành cách ly theo quy định (01 trường hợp cách ly tại cơ sở y tế, 213 trường hợp cách ly tập trung và 73 trường hợp cách ly tại nhà); còn 05 trường hợp đang cách ly tại cơ sở y tế, 13 trường hợp cách ly tại nhà, 02 trường hợp đang cách ly tập trung.

Trong tuần, phát hiện 02 ca bệnh sốt xuất huyết (*giảm 04 ca*), 01 ca sốt phát ban nghi sởi (*tăng 01 ca*). Đến nay, có 185 ca sốt xuất huyết, 95 ca tay chân miệng, 19 ca sốt phát ban nghi sởi, 34 ca quai bị, 06 ca uốn ván khác.

V. TÌNH HÌNH AN NINH TRẬT TỰ

- **Tội phạm về ma túy:** Chưa phát hiện (*không thay đổi*).

- **Phạm pháp hình sự:** Xảy ra 03 vụ trộm cắp tài sản (02 vụ ở huyện Trà Cú, 01 vụ ở thành phố Trà Vinh), thiệt hại tài sản khoảng 15 triệu đồng; đang củng cố hồ sơ xử lý (*tăng 01 vụ*).

- **Tai nạn giao thông đường bộ:** Xảy ra 02 vụ (huyện Duyên Hải và thị xã Duyên Hải), làm chết 02 người; nguyên nhân đang xác minh làm rõ 01 vụ và 01 vụ do không nhường đường (*tăng 01 vụ, tăng 02 người chết, giảm 02 người bị thương*).

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 15-CT/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VÀ KẾ HOẠCH SỐ 01/KH-UBND CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Thực hiện nội dung hành động cải thiện môi trường

1.1 Cấp tỉnh:

- Hướng dẫn phương án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phát sinh trong giai đoạn phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo việc triển khai các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đất; kết quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn tỉnh năm 2019.

- Xây dựng Quy chế phối hợp kế hoạch tiếp nhận và sử dụng tro xỉ Công ty Nhiệt điện Duyên Hải.

1.2 Cấp huyện:

- Tiếp tục duy trì các hoạt động cải thiện cảnh quan, môi trường với khoảng 1.550 người tham gia (trong đó, có khoảng 133 lực lượng quần chúng nhân dân tham gia chiếm khoảng 8,6%). Tổ chức khai thông công rãnh khoảng 0,5km; vệ sinh, thu gom rác thải trên các tuyến đường, khu vực chợ, khu dân cư khoảng 10,7 tấn rác; phát hoang bụi rậm đường giao thông, khơi thông dòng chảy khoảng 12,4km; trồng và chăm sóc 1.715 cây xanh. Có 86 buổi phát thanh tuyên truyền về Nghị định 155, ý nghĩa của việc cải thiện cảnh quan môi trường, nếp sống văn minh đô thị,...

- Trong tuần có 22 xã, phường, thị trấn với 156 ấp/khóm đã tổ chức thực hiện tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND như: Càng Long: 08 xã (57 ấp); Châu Thành: 01 xã (08 ấp); thị xã Duyên Hải: 03 xã, phường (19 xóm, ấp) và thành phố Trà Vinh: 10 phường, xã (72 xóm, ấp).

- Các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục duy trì việc vệ sinh các khu vực xung quanh trụ sở các cơ quan, đơn vị, các trường học,...trên địa bàn quản lý.

2. Công tác quản lý trật tự xây dựng và chỉnh trang đô thị

Đến nay có 04 trường hợp công trình vi phạm về trật tự xây dựng (04 trường hợp không phép); nhắc nhở 04 trường hợp và hướng dẫn lập thủ tục đề nghị cấp phép xây dựng.

3. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- *Huyện Càng Long*: Kiểm tra 05 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, nâng tổng đến nay đã kiểm tra 123 cơ sở (kết quả đều đạt); giám sát và lấy mẫu thức ăn tại bếp ăn từ thiện với 330 suất ăn.

- *Huyện Châu Thành*: Tổ chức tuyên truyền về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên loa truyền thông của TTYT huyện và các Trạm Y tế xã, thị trấn, có khoảng 650 lượt người nghe.

4. Tình hình lập lại trật tự an toàn giao thông

4.1. Cấp tỉnh:

- **Công tác vận động, tuyên truyền**: Thanh tra, kiểm tra thường xuyên và tuyên truyền, vận động các đơn vị kinh doanh; các hộ dân sinh sống dọc theo tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường và treo đặt biển hiệu, biển quảng cáo đúng quy định, kết quả đã tuyên truyền, vận động được 34 trường hợp; lũy kế 643 trường hợp. Vận động các đơn vị kinh doanh vận tải bố trí nơi dừng, đỗ đúng nơi quy định; không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, hành lang, bờ kè; trên các phương tiện vận tải có trang bị sọt rác, không xả rác ra đường, không để vật liệu rơi vãi trên đường, tạo mỹ quan, vệ sinh môi trường.

- **Công tác thanh tra, kiểm tra**:

+ Giáo dục, nhắc nhở 06 trường hợp mua bán, dựng máy che, để biển hiệu, biển quảng cáo lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ. Lũy kế: 84 trường hợp.

+ Đến nay đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 14 trường hợp đỗ xe không đúng nơi quy định với số tiền 11,65 triệu đồng.

- Công tác đảm bảo giao thông:

+ Công tác phát hoang: Phát hoang bụi rậm 122,78 km trên các tuyến đường huyện, đường tỉnh (*đường huyện 02, 05, 06, 11, 12, 13, 17; đường tỉnh 914, 915*). Lũy kế: 794,61 km.

+ Công tác đảm bảo giao thông đường: Đến nay đã dặm vá ổ gà bằng đá (0x4) 19m³; dặm vá ổ gà bằng bê tông nhựa nguội 130m³; lấp 10 tấm đal.

+ Công tác đảm bảo giao thông cầu: Đến nay đã thay ván cầu 4,71m³ gỗ; hàn 07 tấm thép; đóng đinh 07 kg (15cm); thay 05 móc U, 14 móc U đôi.

+ Biển báo, cọc tiêu: Đến nay đã cấm bỏ sung, thay thế 141 biển báo, 37 trụ, 23 cọc tiêu và 22 cột km.

4.2. Cấp huyện:

- *Huyện Trà Cú*: Lực lượng CSGT đã bố trí lực lượng tuần tra kiểm soát 26 cuộc, có 102 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia, phát hiện 32 trường hợp vi phạm, xử phạt 04 trường hợp với số tiền 4,025 triệu đồng.

- *Huyện Càng Long*: Phối hợp Chi cục Quản lý đường bộ 4 kiểm tra 01 lượt/tuần đối với các công trình xây dựng nhà vi phạm hành lang đường bộ trên tuyến Quốc lộ 53 theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

VII. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tổng số hồ sơ tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận 1.368 hồ sơ (kỳ trước chuyển sang 852 hồ sơ; tiếp nhận mới trực tiếp hoặc qua bưu điện 396 hồ sơ và tiếp nhận trực tuyến mức độ 3,4 là 120 hồ sơ).

2. Kết quả giải quyết:

- Đã giải quyết 696 hồ sơ; đúng hạn 656 hồ sơ (42 hồ sơ trả kết quả tại nhà; 324 hồ sơ giải quyết theo mô hình 4 tại chỗ) và 40 hồ sơ quá hạn (29 hồ sơ của Sở Xây dựng; 09 hồ sơ của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; 01 hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư; 01 hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Đang giải quyết 672 hồ sơ (chưa đến hạn 672 hồ sơ; không hồ sơ quá hạn).

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TUẦN (Từ ngày 17/4/2020 đến ngày 23/4/2020)

- Báo cáo nội dung chuẩn bị trình kỳ họp bất thường - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, thông qua văn bản chuyên đề; báo cáo đánh giá tình hình, đề xuất giải pháp khắc phục do ảnh hưởng hạn, mặn, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi và dịch bệnh Covid-19, đề xuất cơ chế chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; họp tư vấn giải quyết khiếu kiện; họp bàn phương án xử lý bệnh viện.

- Làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm nước sinh hoạt nông thôn về thực hiện Chỉ thị 04/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; họp Hội đồng thẩm định giá đất; họp trực tuyến về chính sách hỗ trợ gia đình người có công, chính sách thuế, dịch bệnh Covid-19; nghe BQL dự án giao thông báo cáo tình hình thực hiện các dự án giao thông; nghe báo cáo tiếp nhận các khu đồ bùn.

- Nghe Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kế hoạch giảm nghèo; nghe BQL dự án nông nghiệp báo cáo tình hình thực hiện các dự án nông nghiệp; làm việc với doanh nghiệp; nghe BQL dự án dân dụng công nghiệp báo cáo tình hình thực hiện các dự án do Ban quản lý; nghe báo cáo đoàn kiểm tra khai thác khoáng sản; họp giao ban Bệnh viện 700 giường; nghe báo cáo các dự án FLC Châu Thành.

- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản; kiểm tra các công trình trọng điểm; kiểm tra tình hình sản xuất và nuôi thủy sản; kiểm tra xây dựng nông thôn mới; họp giao ban tuần để nghe báo cáo và giải quyết các công việc cần thiết có liên quan đến kiến nghị của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động thương mại, nhất là hoạt động bán hàng đa cấp; đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; triển khai tốt công tác phối hợp giữa các ngành, tăng cường tổ chức kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là các cơ sở kinh doanh.

- Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; kiểm tra an toàn về phòng, chống cháy nổ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ IV (VPCP);
- Bộ Tư lệnh QK9;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KHKT TV;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- BQL Khu kinh tế;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, TX, TP;
- BLĐVP, các Phòng N/c;
- Lưu: VT, THNV. **cg**

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thanh Tâm

THÔNG KÊ BÁO CÁO NHẬN ĐƯỢC TRONG TUẦN

Từ ngày 10/4/2020 đến ngày 16/4/2020



TT	Tên đơn vị	Tổng số	Tuần	Tháng	Quý	6 tháng	9 tháng	Chuyên đề
Các Sở, ngành tỉnh		32	32					
1	Sở Công Thương	1	1					
2	Sở Y tế	1	1					
3	Sở Nông nghiệp và PTNT	1	1					
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	1					
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	1					
6	Sở Thông tin và Truyền thông	1	1					
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	1					
8	Sở Tài chính	1	1					
9	Sở Xây dựng	1	1					
10	Sở Lao động - Thương binh và XH	1	1					
11	Sở Giao thông vận tải	1	1					
12	Sở Khoa học và Công nghệ	1	1					
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	1					
14	Sở Tư pháp	1	1					
15	Sở Nội vụ	1	1					
16	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	1	1					
17	Ban Quản lý Khu kinh tế	1	1					
18	Thanh tra tỉnh	1	1					
19	Ban Dân tộc	1	1					
20	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	1	1					
21	Công an tỉnh	1	1					
22	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	1					
23	Bộ đội Biên phòng	1	1					
24	Tinh đoàn Trà Vinh	1	1					
25	Hội Chữ Thập đỏ tỉnh	1	1					
26	Ban An toàn giao thông	1	1					
27	Đài Khí tượng Thủy văn Trà Vinh	1	1					
28	Hội Luật gia	1	1					
29	Đài Phát thanh và Truyền hình TV	1	1					
30	Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị	1	1					
31	Báo Trà Vinh	1	1					
32	Trường Cao đẳng Y tế	1	1					
Huyện, thị xã, thành phố		9	9					
33	UBND thành phố Trà Vinh	1	1					
34	UBND huyện Duyên Hải	1	1					
35	UBND huyện Càng Long	1	1					
36	UBND huyện Tiểu Cần	1	1					
37	UBND huyện Châu Thành	1	1					
38	UBND huyện Trà Cú	1	1					
39	UBND huyện Cầu Ngang	1	1					
40	UBND huyện Cầu Kè	1	1					
41	UBND thị xã Duyên Hải	1	1					